SỐ 180 1841 — SOÁI KHU SÁU 5 MAI 1922 — SAN THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 176

	HANOI				TONKIN			
	Trung-Bắc Tân-Văn et Nông-Cổ Mín-Đàm	Trung-Bắc Tân-Văn seul	Nông-Cổ Mín-Đàm seul	Trung-Bắc Tân-Văn et Nông-Cổ Mín-Đàm	Trung-Bắc Tân-Văn et Nông-Cổ Mín-Đàm	Trung-Bắc Tân-Văn seul	Nông-Cổ Mín-Đàm seul	Trung-Bắc Tân-Văn et Nông-Cổ Mín-Đàm
Một năm	6$00	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	9$00	»
Các cáng-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.20	3.30	4.50	
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales . 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Thời-kỳ quá-khứ vị-lai

Quả địa-cầu vận-động bởi một động-lực to, thân người ta vận-động bởi một động-lực nhỏ, cho đến chim muông cây cỏ cũng đều có động-lực thì mới sinh-hoạt được với đời. Vì lẽ ấy mà trong thế-gian thành ra có nhiều sự đổi thay di dịch; dòng sông kia cuồn cuộn chảy xuôi không một khắc nào nghỉ, thì cái động-lực cũng lần hồi di dịch mà không một phút nào dừng, bởi vậy nên trong thế-gian mới có ba thời-kỳ làm qui-tắc cho hết thảy mọi đồng-lực, một là quá khứ, hai là hiện tại, ba là tương-lai. Ba thời-kỳ ấy đắp đổi chu lưu thay vì nhau mà làm giới-hạn cho động-lực, không một lúc nào là không lưu hành. Một đời người từ lúc trẻ bé đến lúc lớn khôn, từ lúc lớn khôn đến lúc già cả. Một sự vật từ lúc khởi thủy đến lúc hành-vi, từ lúc hành-vi đến lúc kết-quả, đều là xoay quanh trong ba thời-kỳ ấy.

Sao trước mênh-mông, hơn thưa mới mọi, người ta đặt mình vào trong khoảng đại động-lực, thì lúc nào cũng có hi-vọng, lúc nào cũng phải lo-toan. Vậy thì lòng ta đối với thời-kỳ quá khứ vị-lai, nên thế nào cho phải? Ta nên gác ngoài tai không nghĩ? hay là ta nên để dạ dinh-ninh? Câu hỏi ấy chắc có người bảo nên thế nầy, kẻ cho nên thế khác. Thế mà hai dàng lại là phản trái với nhau, vậy cái để-mục khó khăn nầy, ta chưa dám với vàng phán đoán, hãy tạm kể những lý-thuyết ấy như sau nầy:

Tự những người bảo ta nên gác ngoài tai không nghĩ thì nói: Người ta duy có nhiều hi-vọng, nên lại nhiều sự trái ý, lắm điều hỏi hận, nên lại lắm lúc nẫn lòng; hoặc cơ-hội sắp tới, mà nghĩ quá ra sinh bụng nghi ngờ, hoặc sự thể đã qua, mà nghĩ lới sinh lòng ấy-náy. Vậy ngay như ta thử nghĩ về phương-diện vũ-trụ: Thì trước kia ở hang năm tổ, ăn sống nuốt tươi, giống người còn bờ ngờ ngây-ngô, vật thể còn sơ sài to lớn, sau này người khôn mấy khéo, phép lạ thuật-kỳ, hoặc cỡi mây lên tận cung trăng, hoặc dời nhà ra lưỡng-cực. Nào có chút gì là lịch lợi cho sự hành-vi của ta. Lại xem từ phương diện xã-hội: Thì trước kia phong tục thuần phác, giao-thông hẹp hỏi, sau nầy phong-hội mở mang, tinh-thần kiêu bạc. Có phải chỉ làm bận cho ta mến tiếc mong chờ không? Gần nữa cho đến ngay phương-diện một thân ta: Thì trước kia những sự an-nhàn, những điều dại-dột, những lúc vui lòng rồi rỉ, những khi lỡ bước lầm đường, tuổi xanh còn rộng tháng ngày, dạ trẻ chưa phiền lo nghĩ; sau nầy nào hi-vọng phấp-phỏng, nào cơ sự rủi may, mặt bể-trần biết đâu chẳng sóng gió vùi, trên đường thế biết đâu chẳng chông rào gai rập, những hiện-tượng có quan-thiết đến ta sở sở trước mắt, biết đâu lại chẳng là bào-ảnh sau này. Ấy đâu là đủ khiến cho ta trong tri não trong tinh-thần phải ngẩn ngơ bồi-rồi. Vậy nên ta đem lòng nghĩ vẩn, thì rồi sinh ra tư-tưởng yêm thế, mà lại hại mất thì giờ, kia những người cho đời là bể-khổ là giấc mơ, đều nhân lòng cứ đau đớn nghĩ quanh, mà không sao phòng thích ra khỏi vòng vị lai quá-khứ. Thế thực là có hại cho đường tiến-thủ, ta há nên nghĩ-ngợi phảng phất làm gì?

Những người bảo ta nên để dạ dinh-ninh thì nói: Người ta duy có nhiều hi-vọng nên mới có công-nghiệp lớn-lao; trải sự gian nguy nên mới có tâm lòng nhân nại, hi vọng và gian-hiểm tự đâu mà có, thực bởi minh ghi-nhớ hoặc tưởng tượng trong thời-kỳ quá-khứ vị-lai. Nay ta từ phương-diện vũ trụ mà xem: Thì những sự mà khảo cứu từ mấy vạn nghìn năm về trước, những điều sẽ phát-minh trong mấy vạn nghìn năm sau nầy, trước sau những điều mờ mịt tối tăm, những vật-sản tăng huyền bí, đều là đủ làm phấn chấn khởi phát cho trí-não ta. Lại từ phương-diện xã-hội mà xem: Thì những văn-hóa phong-tục xưa kia, những văn-minh tiến-bộ sắp đến, trước kia cái phạm-vi giao-tế còn chật hẹp, sau đây cái sóng gió thông-đạt càng mở mang, đều là sở ảnh-hưởng đến thân ta cả. Lại gần ngay tự phương diện một thân ta mà xét: Thì trước kia những sự mình đã từng trải, những điều mình đã xét soi, những cơ mình đã nhục-nhãn, những bước mình còn lầm-lỡ, sau nầy sao cho tiến-trình được rộng rãi, kiến-thức được mở-mang, danh-dự được vẻ-vang, hy-vọng được đầy đủ. Những điều ấy đều đủ làm cho ta phải cố-chí gắng-công. Vậy thì người ta cần phải lưu-tâm mà chiêm-nghiệm cho tinh tường, đâu do cho chín-chắn, thì làm việc gì cũng không đến nỗi trái luân-thường, nhằm phương hướng, tinh tinh mới thêm trong-hậu, óc khôn mới được rỏ-ràng. Chớ nếu không suy trước nghĩ sau, cứ một bề mừa bảo giờ mắt mặt bảy giờ, đi bước nào đó chân bước ấy; thì rồi sinh ra tư-tưởng phá-hoại, và cẩn tính làm liều; những việc bất ngờ xảy ra, mình không liệu cho ngăn-ngừa, mình không liệu cho cẩn-thận; thì rồi sẽ có hại cho thân-thể mình, không lo xa thì có vạ gần, vậy thì những thời-kỳ quá khứ vị lai ta càng nên phải suy nghĩ.

Ấy lý-thuyết hai bên đại-lược như thế. Một bên thì cho là không nghĩ ngợi đến thời-kỳ vị lai quá-khứ mới là biết lẽ ở đời. Một bên thì cho là làm việc gì cũng nên trông trước ngâm sau thì mới là biết sửa mình liệu việc. Hai lý-thuyết đâu có phân-trái, nhưng xem ra thì đều có lẽ phải riêng. những cứ lấy ngu-kiến mà xem thì nên những thời-kỳ ấy, ta nên các ngồi tai chẳng? thì những sự đã qua, ta không nên chấn-nản, mà chắt là ta không nên nghĩ vẩn nghĩ vơ; những cơ sự đến sau, ta không nên nghi ngờ, mà nhất là ta không nên để lòng phập phồng. Nếu ta nên dinh-ninh để dạ nữa, thì những sự cơ về trước đều đủ làm gương cho ta soi; những trình độ về sau, đều nên để lòng mà ta tính. Nói tóm lại, bảo rằng không nên nghĩ, thì sự gì ta cũng không nên hấp tấp; mà bảo rằng nên nghĩ thì sự gì ta cũng không nên lần-lần quanh-co. Thế thì hai lý-thuyết kia đều không hại đến sự hành vi của ta; mà thời-kỳ quá khứ vị lai đều có ích trong cõ-hiện-tại. Còn như giải-quyết cho được rõ ràng phải trái, thì xin để đợi các bậc cao-minh.

Bật-Minh

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 3 Mai 1922

Quan Giám-quốc tại Bắc-phi-châu

Quan Giám quốc đã đi thăm cái thành Kairouan, và nhà thờ đạo Hồi ở đấy.

Cuộc hội nghị Gênes

Các nhà giám-định đã soạn xong bản ấn-văn để giao cho nhái-bộ Xô-viết. Báo *Temps* tiếc rằng cái lý-thuyết của nước ni về việc nhường tư-bản cho các chủ cũ, hội đồng không ưng-chuẩn.

Ngày đầu chánh-phủ Xô-viết có lập một nước, nhường cho các hội buôn nước Anh các mỏ ở Môhetz và ở Bazon.

Về việc triệu tập Đông-minh thường hội-đồng, thì nước Pháp cũng vẫn lòng đến hội-nghị, miễn là tại hội-đồng chỉ xét những việc gốc ở bản giaoước Đức Nga mà thôi, song giải-pháp không ưng việc triệu-tập hội-đồng ấy đến hội-nghị Gênes. Tại Hội-đồng ấy lại không được xét những việc của nước Đức rồi rồi, vì các vấn-đề ấy là về quyền hội-đồng bồi-thường xem xét.

Thứ-dân nghị-viện

Thứ-dân nghị-viện đã bắt đầu xét số chi-tiêu năm 1923.

Bordeaux, ngày 4 Mai 1922

Hội-đồng các quan Thượng-thư

Các quan thượng-thư thường-nghị mọi việc xong thì quan Poincaré thay lời chánh-phủ cám ơn quan Barthou về cái tài cai-quản ngài đã thi-thố tại cuộc hội-nghị Gênes, khiến cho công việc cần bội dồng được mọi bề liên-lợi, mà lại bảo no được cả quyền lợi của nước Pháp nữa. Hội đồng đã xét các tin tức ở Gênes và ở Bruxelles gởi về. Hội-đồng xét công việc xong, thì hội-đồng đồng-thanh quyết ngươi rằng nước ngoại-giao không bao giờ bỏ nước Bỉ được. Sáng thứ năm quan Barthou lại sẽ đi Gênes. Báo *Temps* khen việc chánh-phủ Đại-pháp đã hoãn việc ký bản ấn-văn về việc chánh-phủ Xô-viết để tỏ tình thân-ái với nước Bỉ.

Đám tang quan Nguyên Giám-quốc Deschanel

Đám tang quan nguyên Giám-quốc Deschanel đông người đi đưa lắm. Đảng Cereo là đại-sư của Giáo-đồ làm lễ. Theo như lời của tang-gia tin, không ai được điếu-văn cả.

Nước sông Seine

Nước vẫn lên. Xem chừng sau nầy còn lên nữa, mà tàu thuyền ở Paris không thể đi lại được.

Quan Giám-quốc sẽ thăm xứ Corse

Quan Giám quốc Millerand đã xuống tàu Edgard Quinet ở Biserte để đi Corse.

Quốc-trái Đại-Pháp: 3/. 57. 5.— 4· 68.40. — 5/. 1915 — 1916 76. 50. — 5/ 1920 90 25. — 4/. A 1920 91.

Những điều thường-thức

Sự thí-nghiệm trí-lực của con trẻ

Người thợ mộc muốn chế-tạo lên một cái khí-cụ gì, trước hết phải xem chất gỗ thế nào, rồi sau mới định nên được tài-liệu. Ấy sự thợ đẽo con trẻ cái lẽ cũng tương-tự như thế. Vì vậy mới dựa trẻ con là muốn xem sau nầy nó làm nên được sự-nghiệp gì, thì trước hết là phải thí-nghiệm một bộ-phận trí-lực của nó có sung túc không, thì ta mới có thể gây dựng nên được một người nhân-tài có ích cho nhơn vậy.

Về sự thí-nghiệm của con trẻ có từ xưa đến nay, các nhà giáo-dục đã từng nghiên-cứu thí có phân ra nhiều thứ, như kỳ ức, tưởng-tượng, phán-đoán và chú-ý mà thôi. Nay nói đến cái phương-pháp thí-nghiệm sức kỳ-ức của con trẻ đó thì nên làm như thế nầy: Dùng một bức tranh sơn-thủy hay nhân-vật treo lên trên vách khiến đứa trẻ nhìn vào đó trong mấy phút đồng-hồ rồi ta đem bức tranh đó cuộn lại, khiến những đứa trẻ đem những sự nó đã nhìn-nhận được ở trong bức tranh ấy mà nói ra, xem cái điều chúng nó nói ra lâm sao mà ta có thể đoán định được cái sức kỳ-ức cao thấp của trẻ.

Cái phương-pháp thí-nghiệm của tưởng-tượng thì những trẻ nhỏ đáng nhất gỡ cơ-khí nhỏ (như cái tàu làm bằng sắt tây chạy được), trẻ con thường chơi vân vân, khiến đứa trẻ trông đo mà giải-thuyết cái công-dụng của bộ cơ khí ấy ở chỗ nào, cái đó thì đứa trẻ con nào có đó thì đáp được ngay.

Xem đó rồi thì có thể biết được cái sức kỳ-ức trẻ con giỏi cao hơn trẻ con giỏi; mà đến cái sức tưởng-tượng thì trẻ con giỏi lại cao hơn trẻ con dại.

Nếu muốn thí nghiệm sức phán đoán của nó, thì không gì bằng đem những sự mà trẻ con nhận ngày thường thấy thường nghe, và những cái tình-trạng hay cái vấn-đề gì thiên-cận đem ra mà hỏi nó, rồi ta đem những điều nó đã giải-quyết được điều nào rõ ràng mà có nghĩa-lý và đúng hơn, thì là đứa bảo nó phải hơn nhiều hay chỗ quấn.

Còn như muốn thí-nghiệm sự chú-ý của nó, thì nên chọn quyển sách hay bức tranh giản-dị làm thường, cho nó xem một hồi lâu, rồi bảo nó nói đại ý của quyển sách và bức tranh ở vào chỗ nào.

Những điều thí-nghiệm trên đó, nếu ta biết dựng làm mà xem xét thì ta có thể biết rõ được cái trí-lực của nó cho thấp ra thế nào, rồi tùy nước mà cho nó vào các học-đường có học cái tinh chất của nó, để phát triển cái trí-lực của nó ra. Đó thực là một điều quan-trọng trong khi ta muốn tải bồi lẽ trẻ kia cho sau nầy nên người hữu-dụng vậy.

X.

Phê-bình về danh-học

Đời cổ nước Tàu

Danh-học đời cổ nước Tàu, trực-tiếp thì là cổi gốc cho sự học-thuật tư-tưởng đời cổ, mà gián-tiếp thì lại có ảnh-hưởng cho sự học-thuật tư-tưởng của đời sau, bởi vậy muốn khảo cứu cho biết sự học-thuật tư-tưởng của nước Tàu không được chân-hưng ? lại vì đâu mà sự học-thuật tư-tưởng của nước Tàu không sự học-thuật tư-tưởng của Thái tây thành ra không giống nhau ? lại vì cớ gì mà người Tàu từ xưa đành chịu thua kém về đường khoa-học ? Và từ đây trở đi, chúng ta muốn cải cách cho sự học thuật tư-tưởng được chóng tiến bộ thì nên làm thế nào ? Mấy điều kể ở trên đây toàn là những điều mà ngày nay chúng ta cần muốn khảo cứu, cho nên ta không quản tài sơ học thiển mà tự tiện phê bình mấy câu, để mong các bậc cao-minh quản-tử phủ chính lại cho. Ta ước ao rằng các ngài xem lại những lời phê-bình của ta mà phê-bình lại, để khiến cho học-thuật tư-tưởng của ta, tìm được cái phương-pháp mà cải tạo nên một cái kết-quả tốt-đẹp, thì há chẳng phải là một sự rất hay lắm ru !

Danh-học về đời cổ nước Tàu đại-khái có 4 điều đáng phê-bình

1· Trọng nhân-sự mà không trọng tự nhiên. — Vô luận danh-học về tôn-phái nào, phần nhiều trọng nhân sự mà không trọng tự nhiên. Đức *Khổng-tử* đề xướng cái chủ-nghĩa chính danh, chẳng qua là cái quan-niệm đối với sự loạn-lý ; còn *Lão Trang* tuyệt thánh khí chí thì lại chưa bề có bàn phiện về sự tự nhiên; *Mặc-tử* dẫu đề xướng « thực dụng », cũng phần nhiều ứng dụng về một phương-diện nhân sự, còn như *Biệt-mặc-đích-biện-kiàn* dẫu có bàn qua về sở ly chất lực, nhưng cũng không có phần rõ ra thống hệ nào cả. Bởi vậy ta có thể nói quyết đoán một cách rằng các danh-học đời cổ toàn lợi là mà quên sự tự nhiên, chưa hề có ứng dụng về sự tự nhiên chút nào, mà học-thuật nước Tàu chỉ có xã-hội khoa-học, chứ không có tự nhiên khoa-học vậy.

2· Trọng huyền-lý mà không trọng sự thực. — Học-thuyết của *Lão Trang* chỉ thiên trọng về huyền-lý, điều lý không cần phải nói, thiết tưởng ai cũng đã biết rõ. Những lời biện luận của *Huệ thi* và *Công-tôn long* thì phần nhiều thuộc về huyền-lý. Đã huyền lý mà đối với sự thực không ăn chung chút nào thì lại càng huyền lắm nữa, chẳng ai hiểu ra nghĩa làm sao. Xem ngay như *Khổng tử* cùng *Mặc tử* đã phản nhiều nói về thực-tế, nhưng một đàng thì thiên trọng luân-lý, một đàng thì thiên trọng dụng mà không có cái phương-pháp ứng dụng cho hết thảy mọi người. Học-vấn quan hệ ở sự thực mà giảng huyền-lý, cho nên so với học-vấn Thái-tây, có phần thua kém.

3· Trọng biện-luận mà không trọng thực-nghiệm. — Qui-biện học phải lấy nghiệm qui biện, mà nói tiếng với đời. Những học phải lấy mà chuyên chú về biện-luận, không cần phải nói, ai cũng biết rõ. Còn các phái khác, dẫu có chỉ-trích điều hay điều dở, phân biệt điều phải điều trái, nhưng rất lại cũng chẳng qua chỉ phân nhiều theo một cái phương-pháp biện-luận mà thôi. Dẫu *Mặc-tử* ngày xưa chuyên trọng về thực-dụng, là một nhà danh học xuất sắc ở đời cổ, như ở còn những đảng thuộc như *Kiển-hoạch*, *Kỳ-si*, *Đăng-lăng-thi* thì lại biến thành một cái học-phái quỉ-biện, chỉ dùng lời biện-luận mà công-kích nhau hoài sa-sả mất hẳn cái tôn-chỉ của *Mặc-tử*. Chúng chỉ đem lời biện luận mà tranh phải trái, chứ không nghĩ gì đến thực-nghiệm, bởi vậy mà tranh ra cãi chuyện « hà phải », không thấy gì làm quyết định. Cũng vì cái lẽ ấy mà cổ sự tranh-biện về *Kiển-bạch Lão*, tranh biện về *Nhà Mặc* tranh biện về *Dương-Mặc*, đến bây giờ cũng vẫn chưa giải quyết xong. Đến *Trang-tử* phải chủ trương cái nghĩa « *Tề-luận tức tranh* » là bởi cớ ấy. Chẳng qua chỉ vì thời-đại và lịch-sự mà khiến hầu không phát-minh được cái phương-pháp thực-nghiệm, để đẹp những mối tranh-biện của người đời, cũng là một sự đáng tiếc vậy.

Nói tóm lại thì ta muốn cải cách về đường học-thuật tư-tưởng ngày nay, ta nên phải thâu-thái cái học-thuật văn hóa của Thái tây, mà nhất là phải chuyên chú về sự thực-tế, và sự ứng-nghiệm thì mới hữu ích, cho danh-học mà có cái hi-vọng hoàn thiện được.

B. P.

VĂN UYỂN

Công nợ

Công đâu nợ ở đâu ra,
Nợ con đeo lấy nợ cha khư khư.
Nợ con đeo lấy nợ thờ,
Nợ chữ công-danh phải đỗ đi.
Nợ nước nợ nhà thêm ngán nỗi,
Nợ con nợ cái ngại gì đâu.
Hỏi ai mấy kẻ đã không nợ?
Công nợ như ta thì mới kỳ!

Cảnh Tây-hồ

Mênh mông bát ngát cảnh Tây-hồ,
Con Tạo khen thay khéo điểm tô,
Một nước long lanh khi bóng ngược,
Quanh bờ nhịp nhịp tắc chiều Ô.
Hoa sen trắng đỏ hương ngào-ngạt,
Lá cỏ xanh non sóng nhấp nhô.
Thuyền qua lũng-lơ sao dưới bóng,
Ánh em ngâm họa mấy câu thơ.

Lê văn-Trinh.

Nhớ nhà

Chiều hôm ở nhà chân lấy-lóa,
Ngẩn nẫu thìa-hương gió mạch vèo.
Gấy khúc « Ô-hư-ng » lòng mắc-cảm,
Ngâm câu « Sinh-ngã » dạ càng đeo!
Buồn trông đàn nhạn bay mây nọ,
Vắng tiếng oanh vàng gọi gió chiều.
Tắc cỏ ba xuân mong trả nghĩa,
Bể trần chìm nổi phải lo âu.

Nhớ bạn

Cái nợ tang-bồng phải đỏ đầy,
Một mình ngẫm nước lại trông mây.
Trạnh thì u-trí-ký tình lai láng,
Nhớ chén quan-hà giọng tỉnh say.
Phảng-phất cung cầm khi thánh thót,
Mơ màng rượng các lúc vơi đầy.
Dặm ngàn cách trở thưa tin nhạn,
Cái nợ tang bồng phải đỏ đầy.

Nguyễn-khuê, Ngô ngọc-Hàn

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 63 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 63 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và kha-khá cho tôi ăn ở của người Âu-châu
Bản-quán thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mọi lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc nồng rượng chỗ biệt-riêng cũng được, về cũng một giá tiền.
Có xe Ô-TÔ cho các quí-khách đi ga, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số: 230 — Télégr. số: 230
Phụ-quán cũng có giây nói riêng tiện việc quí-khách quen

(Tủ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nước đời lắm nỗi lạ-lùng khắt-khe

Giữa mùa thu năm kỷ-vị, tôi đi thăm người bạn ở tỉnh kia cách Hà-thành độ mười dặm. Anh em lâu ngày xa mặt nay mới gặp nhau thời thì hàn-huyên tận đêm hôm, lắm nỗi ân-cần.

Một hôm, vào khoảng sáu giờ chiều, cụ thân sinh ra bạn tôi, tuy tuổi cụ đã sấp sỉ bảy tuần, nhưng cụ hãy còn mạnh lắm, bạn tôi cũng tôi nhân lúc áo vàng gác núi, bóng lồi nhà nhem, thỏ bạc lưng trời, gương tròn thấp-thoáng, bụi trần vắng ngắt, gió thổi hiu hiu ; ba ông con thong dong ở ngõ bước, chơi dạo phố phường, theo bóng liễu nhẹ, lần xem phong cảnh.

Đi đến đầu phố kia thấy có một cái nhà tranh, liễu xiêu vách nát, ngoài cửa hàng thì bày vài cái gối cũ, giầm cái quả chè, cửa hàng coi rất là sơ-sài vậy. Ở trong nhà thì có ánh sáng ngọn đèn dầu ta khêu bé-tí, khi tỏ lúc mờ ; liếc mắt nhìn qua vào thì thấy một người đàn bà xuân xanhước độ hai tuần có lẻ, ngồi lựa vào ăn thừa, mặt mũi ủ sầu bi thảm. Tôi vốn là người đa cảm, thấy cảnh không nỡ cầm lòng chẳng biết, rồn bồi cụ đi chơi với tôi rằng : « Thưa cụ, sao gái kia đầu đương xanh, tuổi đương trẻ, con cớ làm sao, nông nỗi thế nào mà lại bi sầu làm vậy ? Hay vì ai ức hiếp điều gì, hay vì nỗi cửa nhà tan-nát, nam bắc đôi nơi, nếu cụ có biết, cho cháu hay cùng ! » Cụ thấy tôi ân cần hỏi vậy, ngần ngừ hồi lâu, rồi mới đáp rằng :

« Mỗi lần tôi thuật lại chuyện này thì tôi lại thổi dài một lần, mà lúc nào tôi nghĩ đến chuyện này thì tôi lại thương người hồng nhan mà bạc-mệnh ! Tôi thương người hồng-nhan mà bạc mệnh bao nhiêu thì tôi lại giận kẻ bạc tình bấy nhiêu !

« Nghĩ mà lo và ngán thay ! Nước ta gặp buổi giao-thời, không rõ là văn minh, không bằn ra hủ lậu, cho nên luân-thường phong-hóa đổi nhiều, nhất là việc vợ chồng bây giờ thì phần nhiều khách thiếu - niên chỉ tham vàng mà bỏ nghĩa, có mới thì nới cũ, ưa sắc mà không cần hương ! Ôi ! Văn-minh Đông-á trời thu sạch. Nay lúc loạn thường đảo ngược ru?!

Thầy bầy khoan tâm, để lão kể suốt

Số là cụ X có con thi năm nay cũng đã ngoài sáu mươi rồi, cụ qui tiên đã hơn hai năm nay. Lúc sinh thời, cụ theo đòi việc quan lại tạ. Cụ chịu cơm vua áo chúa được ngót hai mươi năm. Khi bốn mươi hai tuổi cụ sinh một giai đầu lòng. Ấy chính người con giai đó ấn ở bạc tình mà thành ra câu chuyện cay, gây nên biết bao lời cười tiếng mỉa. Đến năm sau, cụ thụ bệnh đau nặng, một cơn gió thoảng qua đã rước linh hồn cụ về nơi chín suối, để lại một người vợ góa ngoài ba mươi tuổi và một đứa con còi mới đầy tuổi tôi.

Mẹ con lúc lo xong việc mai táng rồi thì chỉ còn có hai bàn tay trắng ! Vì khi cụ còn tại chức, cụ là một người thanh-liêm có tiếng một vùng, không như ai chỉ vui thú một mình để dân sự phải lầm than đói rách ! Ruộng không có một thước, tiền không có một đồng, bà X. phải may thuê và mướn lần hồi mới đủ cho con được no lần !

Tấm tiền chật hẹp, được ít thì có một cái vốn kha khá, bèn mở một ngôi hàng xén con con.

Vật đổi sao dời, ngày qua tháng lại, thấm thoắt đã được mười thu, cậu con giai đã nên người một thuở rồi và đặt tên là S. Cậu S. bình-dung tuấn-tú, và có khiếu thông-minh, ngoan ngoãn hiền lành, sinh trong thấy cũng phải yêu thương mến bà X cũng mừng thầm sinh được đứa con đỉnh ngộ ! Năm sau cậu ra học trường Pháp-Việt đủ mọi luyện tập, nẫu sử sôi kinh, đến năm mười lăm tuổi đã ngồi đến lớp nhất. Bà X thấy con mỗi ngày một lớn, bà thì mỗi tuổi mỗi già tóc đã sắp bạc, đã đến hồi mỏi vá lại sự đời mưa nắng thất thường, biết đâu đã kiếm nổi đủ rau cháo cho mẹ con no ấm cho đến khi con trưởng thành được. Lúc bấy giờ bà mới tìm đường định vợ cho con, trước là mong cho trong nhà được thêm đông đúc, sinh sôi nảy nở, nối dõi tông đường, sau là giúp đỡ bà khi chợ búa lúc vá may !

Noãn ở giữa phố kia có một ông phú-gia N. hiếm hoi sinh được một gái, tuổi vừa đợ trăng tròn, tuy vốn là người đa cảm, thấy cảnh không nỡ cầm lòng chẳng biết, rồn bồi cụ đi chơi với tôi rằng ! « Thưa cụ, sao gái kia đầu đương xanh, tuổi đương trẻ, con cớ làm sao, nông nỗi thế nào mà lại bi sầu làm vậy ? Hay vì ai ức hiếp điều gì, hay vì nỗi cửa nhà tan-nát, nam bắc đôi nơi, nếu cụ có biết, cho cháu hay cùng ! » Cụ thấy tôi ân cần hỏi vậy, ngần ngừ hồi lâu, rồi mới đáp rằng :

« Mỗi lần tôi thuật lại chuyện này thì tôi lại thổi dài một lần, mà lúc nào tôi nghĩ đến chuyện này thì tôi lại thương người hồng nhan mà bạc-mệnh ! Tôi thương người hồng-nhan mà bạc mệnh bao nhiêu thì tôi lại giận kẻ bạc tình bấy nhiêu !

« Nghĩ mà lo và ngán thay ! Nước ta gặp buổi giao-thời, không rõ là văn minh, không bằn ra hủ lậu, cho nên luân-thường phong-hóa đổi nhiều, nhất là việc vợ chồng bây giờ thì phần nhiều khách thiếu - niên chỉ tham vàng mà bỏ nghĩa, có mới thì nới cũ, ưa sắc mà không cần hương ! Ôi ! Văn-minh Đông-á trời thu sạch. Nay lúc loạn thường đảo ngược ru?!

Thầy bầy khoan tâm, để lão kể suốt

Sinh con những ước về sau.
Trao to phải lúa gieo cầu đáng nơi !

Phú-ông bèn mượn người lại nói với bà X. cho hai con sánh đôi loan phụng !

Mừng thay !

Buồn ngũ lại gặp chiêu mành.
Đang đi trong tối gặp ánh xách đèn !

Bà X. gọi con ra khuyên bảo hồi lâu. Cậu S. thấy mẹ nẫu ni, nỗi nhà cực khổ, rồi mình bơ vơ, cũng lấy làm mừng và mãn-nguyện !

Giai anh-hùng gái thuyền-quyên.
Phỉ-nguyền sánh phụng đẹp duyên cỏ rồng !

Tân nhân thấy nhà chồng nghèo ngặt nhất là [illegible] về đặt lúa đặt thóc, buôn nguợc bán xuôi, để kiếm lãi, nuôi nấng mẹ già và cấp lương cho chồng đi học.

Bòn bà dễ có mấy tay,
Đời xưa mấy mặt đời nay mấy gan !

Từ đấy trở đi, trong nhà vui vẻ, cậu S. cũng được yên tâm đèo mài tri-tuệ ! Khi nên trời cũng chiều lòng, tháng sau năm lấy cậu lại trúng tuyển khoa thi cơ-thủy tối-nghiệp. Cả nhà mừng rỡ. Vợ thì đi sắm sửa hòm dương để cho chồng về trường bảo-bộ. Lúc bi biệt, cậu S. nửa ở cửa đi nằm nghỉ hồi lâu, gọi vợ bảo rằng : « Ta nay phải theo học nơi xa, việc gia-đình cùng thờ phụng mẹ già, ta nhờ vào tay nàng cả. xin nàng đừng so-suất mà phụ lòng ta. » Vợ nói : « Làm tài giai thì trang bồng hồ thỉ, lọc cát lấy vàng, mong sao cho được hai chữ công danh, xin chàng cứ yên tâm lên đường, mà đua tranh trên trường nghiên bút cho thiếp xin hết đạo tam tòng, theo lời chàng phụng bờ lão mẫu, trọn đạo dâu con.

Kẻ uyên chàng vui về mọi lời,
Đừng mang tình nặng mà người học-hành !

Cậu S. thấy vợ nói vậy, mới yên về trường làm văn xem sách ! Cứ mỗi tháng vợ ở nhà lại cấp lương sạo để bà và liên bạc để mua giấy bút, ngoảnh đi ngoảnh lại, đã được bốn năm. cậu S. ra thi Thành-chung tốnghiệp. Ngờ đâu học tài thi phận, lúc trường danh, tên cậu S đã ra ngoài kim bảng ! Ôi ! tiếng đâu như sét đánh bên tai, người thì như dại như ngây, nhìn nay, nhìn sinh xét mãi tay đã nhũng chàng, tưởng sao cho sạch lời làm sao đây ! Trách thân giận số, phẫn thì lo nỗi cửa nhà phẫn thì xấu hổ cùng bè bạn, phẫn thì thẹn với hiền-thê lúc lên đường có dặn mấy nhời tâm huyết. Cật S. cứ vẫn ở Hà-thành, không dám về thăm mẹ và vợ nữa !

Vợ ở nhà nghe thấy, lập tức về Thăng-long tìm được chồng can ràn mọi nhẽ.

Thiếp xin khuyên nhủ chàng nay,
Có công mài sắt có ngày nên kim.

Có lo chi không bằng anh em chẳng nay thì mai, xin chàng chớ có ngã lòng, ra tỉnh thế biếng việc bát nghiên mà phí mất công đèn sách bấy nhiêu năm. Bây giờ mẹ già còn đương tựa cửa đợi chàng, xin chàng mau mau thu xếp trở về cho lòng già được vững.

(*Còn nữa*)

Gia-xuân, Hoàng-hữu-Kiều.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Mai này, giá bạc 5 kho Nhà nước định là 67 30.

Quan Phó Toàn-quyền đi Nam-định. — Như lời bản báo đã nói hôm qua, quan Phó Toàn-quyền Robin đến chỗ nhật này sẽ xuống Nam-định để nghênh tiếp quan quyền Toàn-quyền Baudoin.

Quan Toàn-quyền ra Bắc — Quan quyền Toàn-quyền Baudoin ở Saigon đi tối chủ nhật, ngài đi qua đường Djiring, sáng thứ hai đi tới Dalat. Ngài xem hết lị đó thấy mau phát đạt thì lấy làm mừng lắm. Nào là các đường đi lịch ở chung quanh hạt lị, nào là sở [illegible] tài lương thực cho dân Pháp ở Dalat mà hiện đương thử trồng các thứ quả ở xứ ôn-đới đem sang thì nay mọi việc đều đang mở-mang cả.

Quan Toàn-quyền thấy đường lối lện cao nguyên Dalat rất chắc chắn và rất mau chóng thì ngài lấy làm ngạc nhiên lắm. Cũng nhờ về công việc đã làm mà nay trong khoảng 4 giờ đồng hồ có thể đi xe hơi được từ trên Đa-lát xuống đến la-ga Tourcham, từ đấu đến cuối đường sá đều tốt cả.

Quan Toàn-quyền đã biết Da-lát chiếu hôm thứ ba, ngài có ở lại Nhatrang một lúc. Trong ngày thứ tư và ngày thứ năm, nhân qua đường thiên lý, quan Toàn-quyền có thăm cả hạt Sông-cầu Qui-nhơn và Quảng-ngãi. Chiều hôm qua thứ năm, khi 6 giờ, ngài tới Tourane thì có quan Khâm-sứ Trung-kỳ và quan Đốc-lý thành phố nghênh tiếp. Sáng hôm nay, ngài đã đi ô-tô qua đường Ái-vân đến Huế.

Ngày lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc. — Năm nay lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc nhằm vào ngày 14 Mai. Nguyên có luật định rằng ngày lễ ấy năm nào cũng làm vào ngày chủ nhật thứ hai trong tháng năm tây. Hôm ấy lại trùng vào ngày mở cuộc chợ phiên (kermesse) giúp cho xã Hanvinê. Như vậy thì ở Hanoi ngày 14 Mai thật là vui vẻ lắm.

Không đi hội Đồng cũng hư mất đời. — « *Mồng chín tháng tư, không đi hội Đóng cũng hư mất đời* » Đó là một câu ca rao của ta đem từng biết cả. Còn nay chính là mồng chín tháng tư chính là ngày hội Đóng xưa nay vẫn có tiếng là rất linh-linh rực-rỡ.

Ai đã đọc qua Việt sử, hẳn cũng còn nhớ rằng đức Thánh Phù-đổng tự en-vương vốn là người làng Phùđổ g tỉnh Bắc-ninh, về đời Hùngvươ g. Ngài đã ra tay tảo trừ giặc Ân mà bỗ thử cho sơn hà xã tắc, thật là đã có công đức với dân với nước ta biết bao. Khi đã cứu dân cứu nước ra khỏi vòng nước lửa rồi, thì ngài lới nói Sóc-sơn phi mã đăng không nhi khứ. Dân cảm công đức, bèn lập đền thờ ; từ đó để niên lại làng Phù đổng và mấy làng xung quanh, cứ đến ngày mồng chín tháng tư, thì mở hội rất to để kỷ-niệm Ngài.

Ngày chính-hội hôm nay này, lệ có bày cuộc đánh vật rất vui và có thi phú : có rất thảo-linh lắm. Tự sáng sớm, người thành-phố ta và người các nơi tới-tấp rủ đi xem hội đông không biết bao nhiêu mà kể các chuyến xe lửa qua Bắc, chuyến nào cũng chật nich những người.

Ở mà phải, hội Đóng cũng như hội đền hai Bà, hội đền Hưng đạo, vì chưa thành lệ là những ngày kỷ niệm công cộng của lẫ cả quốc dân, thì trưởng ta cũng không nên người lạnh đứng đưng như không hề biết đến. Bởi vì ta lẫn phải biết nhớ tưởng đến những bậc ân-nhân của ta khi xưa.

Hội-đồng Chính-phủ. — Chưng ngày 11 này thì Hội-đồng Chính-phủ kỳ thường-trực sẽ họp có quan quyền Toàn-quyền Baudoin làm chủ tọa.

Hội-đồ g thành phố. — Hội-đồng thành phố đáng lẽ đến ngày 11 này họp, nhưng nghe đâu lại hoãn đến 18.

Các vấn-đề bàn trong kỳ lấy phần nhiều về khoản tài-chính cả.

Hội Tri-tri. — Tối hôm qua, hai 8 giờ hội Tri-tri lại họp lần thứ hai để bầu lại ủy-trị-sự mà trong phiên thứ nhất mới có ba ủy-ị họp lệ được bầu là MM. Ng-quí-Toàn, chánh hội-trưởng, Ngô-vi-Liễn, chánh thư-ký, Vương-văn-Mậu, chánh thủ-quỹ.

Vậy kỳ hôm qua bầu nốt những chánh-chức trong tòa trị-sự thì những ông có tên sau này được bầu là :

Phó-hội trưởng : MM Ng.-Thành và Phạm-Quỳnh.

Phó thư-ký : M Vũ-văn Nhạc.

Đốc-học trường Sơ-đẳng : M. Đào-trọng Đủ.

Đốc-học trường Thành-chung : M. Cửu văn Mậu.

Phó thư-ký : M Trần-đình-Quang.

Chánh thủ-thư : M Bùi-huy-Đức.

Phó thủ-thư : M. Nguyễn-Tám.

Kiểm-sát MM. Đinh-tiến Quí và Đặng-sĩ-Thịnh.

Cả thảy có 46 ông đến dự hội, kể cả giấy giao-quyền của các ông vắng mặt thì số phiếu cả thảy được 90 cái.

Hội Nhân-báo. — Hồi 7 giờ rưỡi tối hôm 12 Avr l 1922. hội « Quán-cố học-vụ » đã họp tại nhà ông Phạmvăn-Thự.

Có MM. Phạm-văn-Thự, Lê văn Thụy, Ngô-văn Vĩnh, Hoàng-đức-Phấng, Vũ-Thành và Nguyễn khắc-Nguyên đến họp.

M Đào-thao-Ỷ kiếu.

Đúng 8 giờ, hội-đồng bắt đầu bàn. Hội-đồng đều công nhận rằng việc cần nhất cho sự học của hội là việc lập nhà học-đường, vì hội có trường học thì việc học của hội mới tiến được cho nên hội-đồng mong rằng các viên hội đồng Trí-sự lưu tâm đến việc ấy luôn cho hội chóng có nhà trường.

Về việc dạy dỗ của các giáo-sư thì hội-đồng giao việc kiểm soát các vở soạn bài cho viên đốc học, còn các nghị-viên thì cứ thăm lẫn lượt thay nhau mà đến khám trường.

Về những điều thiết thốn khác của nhà trường thì hội đồng định rằng sẽ giảng hòa với chủ nhật 30 Avril, hội-đồng đến trường mà xem xét.

Có mấy ông hội-viên lỏ ý muốn rằng hội có một cái thư-viện nhỏ để trước là giúp các ông giáo-sư sau là để khi có hội-quán thì các hội-viên đến xem sách. Về việc ấy ông Nguyễnkhắc-Nguyên có hứa rằng ông sẽ xin với quan chánh thư-viện gửi cho hội ít sách. Ông Lê-văn-Thụy cũng cùng vào hội một món tiền là 230 quan để tậy hội-đồng « Quán-cố học-vụ » chọn lấy sách để ông mua gửi đến (việc này để có thơ riêng để trình ông hội trưởng). Đến 9 giờ rưỡi thì hội-đồng giải tán.

Hội Nhân-báo lại cáo.

Bán các thứ bày buồng ngủ thực đẹp, toàn bằng gụ cả.

Kẻ rõ sau này :

Một cái giường 2 người nằm có cả đỉnh màn bằng đồng 01 cái tủ gương ba cánh, thảo ra lắp vào được.
01 cái bàn cẹo mặt có gương to, thảo ra lắp vào được.
01 cái tủ đài.

Đặt giá : 350 $ 00 mà đáng giá 800 $ 00.

Bồi tại : Số nhà 35 phố Jaurèguiberry, Hanoi.

3256

Nghỉ phép. — M. Lê-văn-Tước, thư ký hạng tư ở phủ Thống-sứ được phép nghỉ 30 ngày.

Việc phát lương cho các trợ-giáo trường nhà quê — Bản-báo tiếp được bài sau này tưởng nên đăng báo, vì cũng là một việc lợi cho các thầy trợ-giáo ở xa các huyện lị.

« Từ khi nhà-nước Đại-pháp sang bảo hộ dân ta, đem giống văn minh giải rắc cùng mọi nơi, cả chốn thôn quê cũng nhan nhản học đường, có các viên trợ-giáo là những người cần đã được học học mà trông coi được những chốn học-đường. Ấy là điều nhà lại, vậy cũng lắm công phiền việc, nên bản này cụ Đề đi vắng có quan, bản khác có việc quan cụ Đề đi vắng cần đến cái cuộc đời hiển-đệ đã đem trả cho anh này, thì anh xin đem tận hiến.

Vua *Lô-ộ* nói nhỏ rằng :

— Im đi, ngô-huynh, im đi, chớ để cho ai nghe tiếng ! Thế nhưng nào đã xong đâu ! Xin tiền *Mã-đa-linh* ! Khó hơn là qua nơi đại ngàn sơn gió, mỗi cây là một con quỉ sứ yêu tinh ! khó hơn là đi thuyền thủy mộ thế-giới !

— Nhưng, tuy vậy, lâu Hoàngthượng, khi Hoàng-thượng xin...

Vua *Lô-ộ* nói có giọng kiên-cáng làm cho *Anh*-hoàng lái mặt :

— Quả-nhân đã nói rằng quả-nhân không xin bao giờ hết !

Anh-hoàng cũng tỏ ra như một người bị thương mà lại lợi, thì *Pháp*-hoàng lại nói :

— Cam lỗi với ngô-huynh, độ đây không có một người nào, một người em gái phải đau đớn ; ngồi bâu của độ thật là trọ trọi, thật là lâm nỗi khó khăn, nhưng độ để ngồi được vững trên ngôi báu. Cam lỗi với ngôhuynh, ngô-huynh cho trách độ lỗi nói đó ; độ là lời nói một kẻ lịch kỷ vậy độ xin liền một việc này mà e chước lại. Độ đi làm Giáo chủ xin Ngôhuynh cho độ ở đây, độ về ngay.

Toán pháp của Mẹ-đa-linh cũng

Nhà vua rào bước đến đây nhà để riêng cho Giáo-chủ nghỉ, chỉ đất theo

Thành thử các viên trợ giáo phải chờ đợi mất nhiều thời giờ mới lấy được mười mươi lăm đồng bạc lương.

Mong rằng từ rày ai muốn xin quan sở-tại gửi lương bằng *mandat* thời quan chuẩn ngay cho, để khỏi mất nhiều thì giờ vô ích.

Ng-Bính dit Dực

Giáo-sư trường Sơ-đẳng

Lương phụ-trạm. — Bản quán tiếp được bài sau này, lời lẽ rất phải, vậy tưởng nên đăng báo để quan trên được rõ : Lối năm báo *Trung-Bắc* số 1535 ngày thứ sáu 28 Avril thấy nói về sự tăng thêm tiền lương cho phu trạm, vậy xin biên đồng tình cùng qui-báo và bàn góp thêm một vài lời nữa.

Tiền lương của họ mà nay Nhànước sắp cho lăng lên tưởng cũng là phải lắm, vì cứ như số tiền cũ 5 đồng một tháng thật không đủ cho sự chitiêu của họ.

Tôi thường nghe thấy những viên tá-địch phàn nàn không những là tiền lương mình ít ỏi mà còn lắm cách thật thôi :

Thường có người làm việc đã năm sáu năm mà tiền lương, cũng vẫn cứ vậy, không được tăng, mà đã mấy năm nay, những công-văn ở huyện đi các nơi, nhà nước đã rút lính lệ đi, mà công việc đã chẳng giảm mà các trạm, cái trách-nhiệm trưởng cũng nặng mà công việc cũng thêm rối rít. — Cứ như ngày trước, công việc không có mấy, giá bạc lại cao, số tiền lương lấy đó với những các thức phẩm-vật còn rẻ thì họa may cũng tàng tiệm mà đủ chăng ; chứ như ấy thời bây giờ thì khó lòng mà chi tiêu cho đủ được. Ấy là nói một mình, huống chi lại còn vợ con cứ trông vào mấy đồng lẻ thì sao cho đủ.

Tá-địch hoặc phu trạm là toàn những người nào là ngay ở trạm lấy, chứ lại như các ngạch khác mà nay đỗ chỗ nầy, mai đi chỗ khác thì lại càng khó nghĩ nữa.

Tiền lương phát. — Tiền lương của tá-địch, lại khác tiền lương phutrạm, không những là kém mà lại còn phải sự thiệt thòi là : Hình tiền toàn bằng tem giấy thư hoặc giấy tin chỉ cả ; bán được thì ăn, không bán được thì chịu. — Như thế có ngày không bán được đồng nào thì lấy đâu mà chi dụng !

Mong rằng sở Điện-báo sẽ lưu-tâm đến mà phát lương cho họ bằng tiền, còn tem thì cứ phát cho họ có chừng nào, cuối tháng bán hết đem nộp tiền, lại lĩnh tem mới, như thế chẳng là một cách tiện ư ?

Nhà trạm. — Nhà trạm thì nhànước làm cho nhà gạch để bán ghế, tủ đựng tiền, đựng tem, cùng các thứ đồ dùng của nhà trạm — ngày nay phần nhiều những nhà trạm cũng đã thấy làm bằng gạch cả, song còn nhiều nơi bẩy còn lụp xụp lắm — giá đi qua mà không trông thấy cái hộp thơ thì không rõ đấy là nhà trạm.

Dẫn đông thơ. — Tưởng các thư sở nơi thôn quê hay chậm mà dẫn đông của các trạm không có ngày tháng như các nhà giấy thép to, nên không biết chậm bỏi đâu. — Mong rằng nhà Điện-báo sẽ thay những dẫn các trạm, mà cho các dẫn khác, có chữ số, cứ mỗi ngày thay một lần, cũng là một cách tiện việc.

Nguyễn-huy-Quí

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*)

N° 39

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

... Nếu người *La-bộc* của đệ còn được ở gần đệ thì y sẽ kể cho Ngôhuynh biết rằng đệ phải nằm trên nệm rách, không che được hết chân, y sẽ kể cho Ngô-huynh biết rằng khi đệ mệnh lấy xe-giá thì chúng dắt đến cho đệ những cỗ xe bị chuột gặm nát mất, rằn nửa ; y sẽ kể cho Ngô-huynh biết rằng khi đệ mệnh lấy đồ ăn thì chúng đến mà bếp Giáo-chủ đi hỏi xem có còn gì cho đệ ăn chăng. Mà từ xưa ngày kia, ngày như ngày nay, ngày nay quả-nhân đã hai mươi tuổi đầu, đã đến cái tuổi trưởng thành của các bậc quân - vương, thành ra quả-nhân đáng phải giữ ngay quyền chính-trị trong tay, đáng phải được quyền chỉ huy các hoàbình hay cuộc chinh chiến, vậy mà Ngô-huynh thử ngẫm quanh mình quả-nhân xem, thử xem những sự chúng đề cho quả-nhân, chúng bỏ kệ quả-nhân, chúng bỏ mặt quả-nhân, để cho quả nhân chịu im hơi lặng tiếng. Kia kìa Ngô-huynh thử coi sự tưng bừng nhộn nhịp thứ coi những đèn đuốc sáng chưng kia, đó, đó, Ngô-huynh đã thấy chưa ở đó mới thật là vua nước *Pháp*, Ngôhuynh ạ.

— Ở đình Giáo-chủ ?

— Giáo-chủ, phải đó.

— Nếu vậy quả nhân đã phải tội rồi, tâu Hoàng-thượng.

Vua *Lô-ộ* thốt ra không trả lời gì hết.

— Phải lội, là đáng lắm. Vì không khi nào quả-nhân lại đến cầu cạnh với người để bỏ mẹ và em gái quảnhân phải chịu đói rét. Mẹ và em quả-nhân là con gái và cháu gái vua *An-ri* đệ tứ, mà vì nếu không có *Đơ-rét* công với tòa Thượng-thẩm đem bánh và cải vào cho thì đến phải chết đói chết rét thật.

Vua *Lô-ộ* lắm bẩm rằng :

— Chết !

Anh-hoàn lại nói :

— Nay *Sắc-lê* đệ-nhị cũng khốn nạn, cũng là cháu vua *An-ri* đệ-tứ như Hoàng-thượng vậy, vậy Hoàngthượng *Sắc-lê* đệ nhị này mà không có giáo chủ *Đơ Rét*, không có tòa Thượng thẩm, thì cũng sẽ chết đói như mẹ và em gái đệ chết hụt vậy.

Vua *Lô-ộ* cau mày mà vẫn những *đăng - tên* ở cổ tay. *Pháp*-hoàng không nói không rằng, lặng-lặng nhìn im, mà ở trong có một mối cảmtình rất sâu cay, ngoài trông cũng rõ rằng vua *Sắc-lê* cũng động lòng, mối cảm tay thiêu-đề mà rằng :

— Đa tạ Hoàng - thượng. Hoàng - thượng đã phân nàn cho quả-nhân ; trong cái tình thế của Hoàng thượng thì phân nàn như vậy cũng đã là hết lòng.

Thôi nhiên vua *Lô ộ* ngửng đầu lên mà rằng :

— Tâu Hoàng - thượng. Hoàng - thượng phân rằng cần đến một triệu hay là hai trăm qui-phái, phải chăng ?

— Tâu Hoàng-thượng, chỉ một triệu là đủ.

— Ít lắm.

— Nhưng cho một người là nhiều : thường khi đã tin chắc mà cũng không sai dám bỏ ra hẳn nhiều tiền. Nhưng sự quả-nhân phải làm, toàn là những sự có tiền thế tất phải xong.

— Hai trăm qui-phái, Ngô-huynh thử ngẫm xem, chỉ nhiều hơn một đội một tí, mà thôi.

— Tâu Hoàng-thượng, trong nhà quả-nhân có một câu chuyện còn truyền lại : Chỉ có bốn nhà qui-phái, bốn nhà qui-phái nước Pháp trung thành với vua-cha quả-nhân, đã toàn cứu được vua cha quả-nhân, bị một tòa Nghị-sự xử tội, một đạo binh canh giữ, một dân tộc bao vậy.

— Vậy, nếu đệ có thể biếu Ngôhuynh được một triệu, hay là hai trăm qui-phái thì Ngô-huynh sẽ được vừa lòng, và sẽ coi đệ như một người em bảo phải chăng ?

— Quả-nhân sẽ xin coi Hoàng thượng như người cứu tử hoàn sinh cho quả-nhân. Và nếu quả-nhân lại được lên ngôi báu của vua cha, thì nước *Pháp* với nước *Anh* sẽ là hai nước chị em, cũng như Hoàng-thượng với quả-nhân đây là chỗ vậy.

Vua *Lô-ộ* dừng dậy mà rằng :

— Nếu vậy, Ngô-huynh còn ngần ngại thì độ đây bắn hành đi xin đến đó cho Ngô-huynh. Độ chưa từng làm như vậy cho độ bao giờ, mà nay độ làm giúp cho Ngô-huynh đó. Độ xin đi làm công vua nước *Pháp*, vua kia, vua giàu mạnh độ sẽ xuất cho một triệu fy, hay hai trăm qui-phái fy rồi ta sẽ lại !

Vua *Sắc lê* rằng :

— Ôi ! Hoàng thượng là một người bạn qui hóa thay, tâu Hoàng thượng. Hoàng-thượng một tâm lòng của Thiên Chúa tạo nên ! Hiền-đệ cứu tử cho anh ; khi nào hiền-đệ có



ĐỒNG-HỒ VỎ KÉN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy . . . tốt nhất hạng

Có cả những đồng hồ bằng giá rất đẹp

Giá. . . . . 5$75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Paul-Bert. — HANOI

2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ ma làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỎI XE PHẢI ĐẾN

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải nóng lạnh, phải đau khí quản mà tự chữa trước không phải đường, hoặc là đã khỏng chữa chút nào cả, nay hỏi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi các người phải sưng lao, nay tôi chuyển các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước khi tôi đã bảo là một bệnh gớm ghê, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được thọ nhiều và phần nhiều khỏng sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao tuổi tính ra chừng non mai phần nuôi không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để sắt được, thì thì sinh con ra yếu ớt, nầy mai chết.

Bởi người Nam-Việt, nào các người không muốn giống Nam-Việt lâu mất đi, nào các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì tôi có lời bảo : đi mới được.

Tây có viết ra : *Le Tuberculeux Bacille* MONTÈS số 5 *Pau-Bert Hanoi* mà bởi men một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 bạc. Bằng về nhiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, rồng một tý, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 9 $ 00

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá mỗi chai . . . . . 2 $ 45

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12$.00

Bỏ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá bọc khỏ Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu (SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Plack »

Một lọ. . . . 1 | 47.45

Bỏ 6 $ 70 đến 0 $ 80

Sáu lọ. 1 | 1 | 24 f. 50

Bỏ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f. 50

Bỏ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bè) bổ huyết

Một lọ 11f. 40

Bỏ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh nói dịch như bệnh cảm, bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì thôi.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi nằm nước rồi nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nằng rồi nằm nước nóng có ủ người cho nóng đến thì giờ trong 24 giờ là khỏi.

Bán chỉ MONTÈS, 54 phố Paul Bert Hanoi

BÁO CÁO VIỆC RÕ RÀNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, giá đăng bảo thì tay việc, để có tiền lý Phần những việc công ích mục nầy, ai có tin, người lý nhận trách-nhiệm, chẳng bản quán không biết được xác thế nào cả.

Tôi có thân-mẫu, 72 tuổi, quê ở Tứ-xen, Thâm mắng năm tháng bà An-nam đi lễ Phủ-giầy, sáng mồng bảy các bà con đi đâu sang chùa Hương, Thân-mẫu tôi ra về một mình, chiều mồng chín các bà ở chùa về, thì mới biết Thân-mẫu tôi lạc, anh em tôi chia đường người tìm suốt sông, kẻ tìm trên bộ, đều không được tin tức gì cả. Vậy xin ông bà nào biết hoặc thấy đau yếu, mồ lòng thương đem về nuôi, hoặc là bị cầm chết, tăng hộ nơi nào, mồ lòng làm phúc với tin cho tôi biết anh em chúng tôi xin đến lạy và đền ơn.

Nay kính :

Đào xuân-Tiến.

69 Rue des Médicaments n° 69 Hanoi, 3263

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thường, trợ giáo trường Hữu-thanh-oai, huyện Thanh-oai Hà-đông, có đem một em gái con ông cậu đề tiện theo học tên là Nguyễn-văn-Ngữ quán làng Kiên-hành, tổng Hoành-nha, phủ Xuân-trường, tỉnh Nam-định, từ 13 đến hai ba năm rồi mất vắng, hai bên tai đều thêm hai cái lỗ như mũi giải châu, mình đem đi thì nó đi mặc áo vải thâm, quần trắng. Hôm mồng 5 tháng hai tây nầy nhiều nó trốn đi. Để đề các nơi đi tìm không thấy và cũng đã trình sở Cảm, sở Mật-thám Hanoi.

Thấy sự phụ từ tìm thâm, hàng ngày thêm xót. Nên tôi kính nhờ tòa báo đăng để trình các ông các bà nào có lòng yêu tế thấy nó lạc loài, thương tình cứu-dưỡng hoặc thấy nó bơ vơ ở đâu xin cho người đưa bà làm ơn mách bảo cho tôi sau tôi sẽ thân hành đến cảm tạ

3254

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN

Hỏi ở phố Bông-Khánh; số 33

3136

Tòa Thượng thẩm. — Trừ năm tòa Thượng-thẩm xử những việc sau nầy :

Lý trưởng hối lộ. — Một người tên là Tửu có viết giấy bán ruộng cho một người khác, hai bên đưa văn-tự đến nhà Bùi-văn-Kính là lý-trưởng Kim, triện và nhận thực.

Lý trưởng đòi phải lễ 5 đồng mới cho chữ. Nhưng người bán ruộng nhất định không đưa tiền, lấy chứng đi thưa lý trưởng phục hồi lộ. Tòa-án tỉnh Hà-đông thụ lý cho lý trưởng Kính. Tòa thượng-thẩm bắc cái án lý và phạt tên Kính lý 10 đồng về tội cháy hối lộ 5 đồng.

Thông gia thành oan-gia. — Tên Trần-văn-Trang hồi con gái một người làng tên là Thăng cho con gái mình làm vợ, đã sêu tết mấy năm nay, chỉ đợi chọn ngày lành tháng tốt thì cưới. Sau vì một chuyện bất bình nhau, bên nhà gái không cho nhà gái cưới nữa. Tên Trang lấy làm cầm tức và tiến công của, họp những người họ lại kéo đến nhà tên Thăng sinh sự rồi đánh bị thương Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Trần-văn-Trang 15 đồng, bắt phạt nhẹ như thế là vì tên ấy đã hơn 70 tuổi rồi. Tòa thượng-thẩm y án.

Tiên tiền công dân. — Tòa Nam án tỉnh Hải-dương phạt tên Lê-văn-Bình là Thừ-chỉ 10 đồng về tội tiêu mất 53 đồng của công dân và bắt phải bồi số tiền ấy trả dân. Tòa Thượng-Thẩm giảm tội tên ấy lên 1 tháng tù vẫn phải về tiền phạt và tiền bồi thường.

Lấy vân-chỉ làm chỗ hẹn hò. — Cậu Ng-đình-Tư là nam học-sinh cùng với cô Phạm-thị-Nguyên là nữ học-sinh đan díu với nhau. Một chiều nhân được nghỉ học đưa nhau ra vân-chỉ ở làng gần tỉnh Hà-nam để trò chuyện là lợi và toan những điều trên bộc trong dạ, chẳng may có một người làng ấy đi làm về vớ được, điệu cả hai cô cậu lên quan. Tòa Nam-án tỉnh Hà-nam phạt cậu Ng-đình-Tư và cô Phạm thị-Nguyên mỗi người 2 tháng tù về tội ấy. Tòa thượng-thẩm giảm tội cho mỗi người xuống 1 tháng tù.

Ôi ! phong hóa suy đồi : sự trên bộc trong dân mấm dám dọc để nảy từ khi cấp sách. Ngán thay !

Cỉ dành lồng làm xằng. — Tên Chu-như-Xuyên là chánh-tổng tổng Bộ-việt huyện Gia-lộc tỉnh Hải-dương có trưng các lỉ sắt sinh trong hạt, giao cho tên Bùi-qui-Lập chạy tên Vũ-hị-liên trông nom lấy thuế. Song khi ai có trâu lợn bỏ đem đến lỗ giết đến lấy thuế lăng lên cả, không theo thể lệ nhà nước đã định. Lại có khi thấy người ta giết trâu bò hay lợn ở ngoài hạt cũng ăn hiếp mà đánh thuế nữa, mà ai không chịu nộp thì sai người đánh liền.

Một hôm ông huyện Gia-lộc nhân ngày tết cho phép một người tên là Thạch giết lợn. Tên thị Hiên thấy tên Thạch giết lợn không nộp thuế sai tên Hán đến đòi tiền thuế rồi bị người đánh chết, bấy giờ tên thị Hiên lại sai mấy người nữa cầm gậy đến phá nhà tên Thạch. Rồi tên Chánh Xuyên phát đơn đi kiện gian ông huyện Gia-lộc rằng sai thị Hiên đến bắt những đồ lâm lợn nên tên Hán bị đánh chết mà khi tên Hán chết công đoàn đến khám nghiệm tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Chu-như-Xuyên 1 tháng tù 20 đồng tên Vũ-hị-Hiên 1 tháng tù án treo 5 đồng và tên Bùi-qui-Lập 1 tháng tù án treo và 3 đồng. Tòa Thượng-thẩm hoãn lại để nghị án.

Cách chức. — Linh tuần cảnh Triện-văn Sửu ở hạt quan bình thứ hai vì phạm trọng-tội, nay phải cách chức.

Bãi dịch. — M Ng-huy-K nh, khán hộ tập-sự tại nhà thương Hanoi phải bãi dịch vì sức yếu.

Trộm trèo tường. — Có Tuệ 16 tuổi và cô Chúc 14 ở phố Phúc-kiến mới số 55 trình Cảm rằng kẻ trộm trèo tường vào nhà ăn cắp 4 t5 chiếc xuyến vàng giá 85 p. và một cái thắt lưng giá 2 p. 50.

Mấy cái trộm nữa. — M Ng-v-Nhâm, 34 tuổi ở Thọ-lão hộ ngũ trình mất cắp mấy bức văn tự và các quần áo giá 22 đồng.

Mme Ng-thị-Ba, bán vải ở hàng Bông, số 181 trình rằng tên Cát ăn cắp một cái giầy 20 đồng trốn đi mất.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Rước đèn. — Đến tối thứ bảy 6 Mai hồi 9 giờ, có cuộc rước đèn, khởi hành từ cửa tòa Đốc-lý và qua những đường phố sau nầy :

Đường République, Francis Garnier, Paul-Bert, Marseille, Rond point de France, Paris, Agent Guinet, Harmand, Henri Rivière, Amiral Courbet, Paul-Bert trại Bonet.

Chèo hát ở chốn hương thôn có hại gì đến sự giáo-dục không ? — Tài sơ trí đoản, cũng nhờ ơn quảng-phủ, chẳng dược dự vào một phần trong công cuộc tiến-hóa nước nhà và đã được ghé vai vào gánh vác cái trách-nhiệm dìu dắt đàn trẻ ở chốn hương-thôn, thấm thoắt gần tròn hai đông hè nhiều lần muốn tỏ bày những ý kiến hẹp hòi lên trên tờ báo, nhưng chỉ sợ câu vẫn non nớt, lời nói cục-cằn, chẳng bổ làm phiền qui-báo và làm mất thì giờ vàng ngọc của độc-giả chư quân. Song tôi thiết tưởng qui-báo chẳng hẹp hòi gì một quãng giấy mà chẳng đoái đến kẻ miền thôn-giã vẫn hằng có tấm lòng nhiệt-thành về sự quốc-dân giáo-dục và các độc-giả cũng chẳng khiêm gì mấy phải đồng hồ. Bởi thế lần nầy cũng là vì sự quá liều mà tôi bàn góp vài lời sau đây, hoa may có bổ ích cho nền giáo dục của ta được chút nào chăng.

Xưa nay ta vẫn có câu : « Thằng giêng ăn tết ở nhà, thằng hai cờ bạc, thằng ba bỏ bê ». câu ấy bình như vẫn lẫn quất ở các nơi thôn-ổ non cả. Từ khi nhà nước đem tân-học mở ban-bố cho dân ở nơi hang cùng ngõ hẻm thì cái hại ấy, mới gọi là bớt thôi, chứ chưa được tuyệt hẳn. Hễ hay rằng làm lụng vất vả suốt một năm, cũng phải có vài tháng xuân để cho cho tiêu khiển ; nhưng chơi cũng phải có chừng, mà có chơi vừa chừng thì mới lấy làm hay làm thích. Cũng như Voltaire tiên-sinh đã nhận rằng : « Cứ được vui luôn mãi thì cũng lại không phải là một cái vui », chơi mãi cũng chán, mà nhiều khi sinh hại. Tuần sau ngay như chánh-phủ Bảo-hộ ngày nay có phải các ngày kỷ-niệm, nhiều khi đang vui chỉ hôm trước hôm sau là hết, mà xét ra có thêm-thêm như thế mới cho làm hay làm thích. Tiếc thay các miền thôn-giã nhiều nơi chưa hiểu theo cái lẽ ấy, mà phần nhiều cũng là vì sự ít dua bắt chước lẫn nhau mà cứ đâm đuổi mãi vào trong con đường hắc ám.

Độ rày chẳng ngày nào không, cứ tối đến là đèn đuốc, nay nhà nầy chèo, mai nhà khác chèo, có tiền đã vậy, không tiền cũng vay mượn cầm cố, góp tiền nhau lại mà chèo thậm chí có người xong cuộc vui lại bị phường chèo lột khăn áo thành đầu trọi mình trần. Cứ như ý tôi thì chèo hát cũng có điều thương luân bại lý, xin lấy lược kể vài điều ra đây

1° Đã hát tất phải mất tiền và thức đêm hôm, sau dẫn có làm việc gì, hoặc ở nhà, hoặc ở các xưởng thợ cũng các nơi khác cũng là làm cầm thì lấy lệ mà thôi : như thế là trái bổn phận đối với thân mình và đối nước mình.

2° Người con gái vị hôn làm thế ngày được vài hào, tối về góp nhau chèo hát, bỏ mẹ rầu bão chẳng được, giá cả hơi nức được là bao, như thế là trái bổn phận đối với cha mẹ

3° Người đã trưởng thành rồi, hàm mê chèo hát, chẳng kiếng gì đến cửa đến nhà, vợ con có con ngẫn lại ra tay đẹp liều vài hoa, hoặc mày tạo chữ bới nhau, như thế là trái bổn phận đối với vợ con.

4° Cũng có người vì nhà anh em khuyến bảo, lại ra điều : ai làm ấy ăn, xúng xộ cải lại, như thế là trái bổn phận đối với anh em.

5° Mình chơi bời vô ích, không những hại thân lại làm hư cả người chơi với mình, vì gần mực thì đen, như thế là làm hại bạn.

Đó là vài điều hại cho những người gọi phường chèo về hát, lại còn người đi xem cũng hại nữa.

Tôi thường thấy có người nói chuyện với nhau rằng : « Con nhà nầy còn nhà nọ mê mệt về mấy con nữ bọn phường chèo mà chẳng trông gì làm gì ăn cả, lên lỗng suốt ngày » người lại nói : « nhà tôi có mấy con bé đi xem, mà tôi chỉ sợ giai gái đánh nhau, dẫu chẳng phải phải tai » Ôi ! tôi nghe thấy lời người sau nói mà lại ngẫn ngẩn thay ! Đã biết rằng những nơi chèo hát phần nhiều là chỉ giai gái mà lại còn cho con đi. Thường đọc ở thơ mẹ dạy con gái :

« Ghẻ rưỡi nó rám mặt son,
« Nhẩy quanh cột rạp bỏn chèn nó thì

« Đánh quần đánh áo ra đi,
« Đứa chen cột rạp đứa kè lưng giai ».

Nhưng tôi xem ra, chính những người có chồng con rồi, đi xem cũng nhiều. Mới nghe thấy tiếng đạo thì công việc đâu bỏ đấy, bụng bảo đa rằng : « Ta bấy ran ghé qua một lúc, rồi về làm nốt » ; nào ngờ đâu mải vui quên cả việc nhà. Nhất là chèo hát lại càng hại cho bọn sĩ tử lắm nhiều khi vì lắm lòng sốt sắng tối đi thân đào đến nhà các cha mẹ học-trò hỏi xem vì cớ gì mà chúng bay nghỉ. Người thì trả lời rằng : « Thưa thầy, hôm qua chân nó theo anh nó đi xem chèo, sáng ngày chỉ ngồi mà mặt sáng gọi dậy ăn cơm cũng không dậy » ; người thì nói : « Thưa thầy, hôm qua chân nó xem chèo, chẳng biết ăn quả bánh gì ở đâu về lại nghỉ ngay : sáng hôm nay chân kêu đau bụng » Cũng người lại trả lời một cách thế nầy : « Thưa thầy, hôm qua cả nhà mải đi xem lúc về kẻ trộm vào lấy mất cả quần áo ; mấy cái áo chầu vẫn mặc đi học cũng mất, thành ra sáng hôm nay, chân không đám đi » Ấy đại khái những cân trí lực tương tự như thế cả, thì còn mong gì về sự giá-đình giáo-dục !

Tôi đây không dám nói quả quyết rằng nên cấm hẳn chèo hát ở chốn thôn-quê, vì dẫu đại những chốn đô hội thị-thành cũng còn rạp hát nọ, nhà chớp-bóng kia, nhưng cứ như ý kiến nông nổi cần tôi thì tôi trộm nghĩ nên như thế nầy :

Làng nào chưa cải lương thì đi nên khi làng vào đám, các kỳ-hào trong làng nên giảm bớt hát nhà tơ (nhà trò mà để tiền ấy chèo vài hôm cho đàn-bà con trẻ xem. Khi xem thời ngẫn ra làm hai bên, một bên đàn-bà, một bên đàn ông và cấm người đánh ghen cấm mặt cho khỏi sự gian phi bậy bạ. Còn những ngày thường trong ba tháng xuân, chỉ trừ ra nhà ai có việc vui mừng như làm thượng thọ, khai hạ vân vân thì mới được phép gọi phường chèo về nhà hát.

Ấy là ý tôi thiển nghĩ như thế, đã cầu độc giả cho thì được đội mà bài cũng xin vâng.

Mong rằng những nhà cầm quyền phép ở miền thôn giã, nên lưu tâm đến những lời bàn góp của phần ty-tiện nầy mà đừng cho những bọn ăn-bám bất chước, gom góp nhau lại mà nay chèo nhà nầy, mai chèo nhà khác làm hại chung cả. Mong thay ! mong thay ! Bùi-huy-Huệ.

BẮC-NINH

Thư mất nhiều lắm. — Bộ này các nhà trong tỉnh Bắc-ninh kêu mất thư nhiều lắm. Nhất là những thư các nơi gửi đến, có cái lại bị xé ra làm đôi thì không rõ là tại đâu. Mong rằng sở có trách-nhiệm sẽ tra cứu ra sự mất thư lẫy ví đâu.

HẢI-DƯƠNG

Thất cổ tự tử. — Chiều hôm mồng ba tây vừa rồi, ở phố Đông thuần có người đàn bà thất cổ tự tử. Nghe đâu chỉ vì phu phụ bất hòa. mà liều mình như vậy, bỏ lại ba đứa con, đứa bé rồi mới có 7 tháng.

Hãy phá nhà tranh. — Chẳng những một phố đường cái tây trở nên đẹp đẽ mà thôi, nay theo lệnh quan chủ tỉnh, khắp các phố đều phải phá nhà tranh mà làm nhà ngói hết thảy. Tính ra rồi sẽ sạn sát tỉnh những nhà ngói cả. Có lẽ chẳng bao lâu nữa sẽ đặt được đèn máy.

SƠN-TÂY

Dịch trâu bò. — Phủ Quốc-oai tỉnh Sơn tây nay đã phát bệnh dịch trâu bò. Vậy suốt trong hạt phải thi-hành những lệ đã định trong khi có dịch.

NAM-ĐỊNH

Xe-lửa nghiến. Chuyến xe-lửa 9 giờ tối hôm 4 Mai, đi đến kì-lô-mét 85+150 gần la-ga Nam-định thời đề phải một người đàn-ông chừng 30 tuổi Người ấy bị xe nghiến đứt làm hai đoạn, trông rất thảm hại.

THÁI-BÌNH

Phụ xe kể cướp. — Vào hồi 7 giờ sáng hôm 3 Mai, một người đàn bà ở Nam-định sang thăm người bà con ở huyện Vũ-tiên đến bến đò Tân-đệ thuê một cái xe cao-su hai bánh đến huyện Vũ-tiên, khi xe đi đến kì-lô một thứ 10, thằng cu lì xe bỏ người đàn bà xuống đòi 8 hào mới kéo, nếu không thì nó đe lật áo may lác bẩy giờ có ba cái xe ở Thái-bình ra thấy người đàn bà khóc, đứng lại hỏi đầu đuôi thì thằng cu lì kia lại chịu đi hai hào vậy, nhưng người đàn bà ấy không đám đi xin nhờ xe ra Tân-đệ về Nam-định. Hỏi ra thằng cu lì xe ấy tên là thằng Bình-Hòa cuối năm ngoái đã phải giam về tội nhũng nhiễu hành khách và xưa nay vẫn ăn chặn bạn xe ở bến đò Tân đệ, lại xem người hành-khách nào hiền lành thì tranh kéo xe đi một đường tìm cách đọa mạt lấy tiền. Vậy xóc ao quan huyện Thư-trì sẽ ra oai nghiêm trị những quân cu lì xe những nhiễu như thế để hành-khách qua lại con đường ấy khỏi e sợ.

PHÚ-LÝ

Lường của chủ. — Hôm thứ ba vừa rồi, có người chủ rạp hát ở Nam-định trình Cảm bắt tên Sán-Điều là kép hát, vì rằng lén lấy đi lường của người chủ rạp một món tiền. Hiện đã bắt vào sở Cảm để xét hỏi.

(Xem trang thứ tư).

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

CỦA

Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dày 466 trang. — Giá bán 0 $ 60 một quyển

Tiền cước gởi là 0$20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây hàng ba quyển « ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết !

THƯƠNG GIỚI TẤN VĂN

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amiral Nielly* ở Singapore đi chạy đi Colombo ngày 25 Avril.

Tàu *Sabée* chừng 27 Mai thì ở Haiphong sẽ chạy vào Saigon và sang Phi.

Tàu *Amiral Lelocuche-Tréville* ở Marseille đi chạy sang Đông-pháp ngày 25 Avril.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Marseille đi chạy sang Đông-pháp ngày 25 Avril.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Porthos* ở Yokohama sẽ chạy ngày 4 Mai và Thượng-hải ngày 10 Mai. Chừng đến 14 Mai thì tới Haiphong.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

TÔN MẠNH, TÔN TRỌNG

Chuyện hai cậu học-trò thấy một cái các trẻ bỏ ngoài đồng, động lòng thương, chăm giúp mà phát tợt, mang nhờ được đi ghế có ngửa mà hai cậu được thu nó được thưởng. Tích hát nầy thật là một tích chèo luân-lý.

Tối thứ bảy :

KHÁCH MÁ - HỒNG NHIỄU NỘI TRUẦN-TRUYỀN

Tích nầy nay vui trò từ đầu đến cuối. — Cả một vai đào đọc bài vận lẽ rất khéo.

Tối chủ-nhật :

TRÙNG KHƠI-NGUYỄN TAM SĨ TRÙNG DANH

Tối thứ hai :

DU-LONG HỈ PHỤNG

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 3 Mai đến thứ ba 9 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 6g. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

LAM-NHÂN

Phiếm đàm mỹ thuật Đại pháp đặt 6 kịch

Chớp theo tiểu thuyết của Le Poure liêu-sinh soạn

Hồi thứ 1, 2, và 3

Nghỉ

LAM-NHÂN

Chớp nốt hồi thứ tư và cuối

« MATHIAS SANDORF »

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay thích ý tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP NỐT HỒI THỨ CHÍN

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiếm đàm « SAPPHO »

Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

M. ABEL MAJUREL chế-nhiệm

PHƯỜNG CA-VŨ VÀ NHẠC THÁI-TÂY

TẠI HÀNG CƠM BA TÒNG

ở một hàng rất to có quạt máy nhiều

Tối thứ bảy 6 Mai 1922

sẽ diễn :

NHỮNG BÀI HÁT — NHỮNG THỨ KHIÊU-VŨ — NHỮNG HỀ KHỎI-HÀI

Lần thứ nhất ở Bắc-kỳ ta được xem thấy một phường ca-vũ và nhạc.

Giá chỗ ngồi :

Biệt hạng. . . 2$60

Hạng nhất . . . 1,60

Hạng nhì. . . 0$80 người thường

— . . . 0,40 linh tráng

Bán vé trước ở Hôtel Métropole

NHÀ BA MÙI

56 giây nói 322

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giông riêng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, Tạ-duy-Tư

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thày bói xuất sắc được đọc cười. — Một người thấy bói vẫn thường đi bói cho người, tiền lễ nghe cũng nặng tải. Thày bèn nghĩ đến đường nhân đạo, muốn cưới vợ để sinh con để cái nối giõi về sau, thày nghĩ thế thì may sao có một cô ả cứ thường đi lại trò chuyện với thày, lẻ-lẻ giải gắt lên rồi thành ra nhân tình dan díu. Thế nhưng thày thì tấm riêng riêng những nặng vì..... mà cô ả thì ra chỉ tham tài bỏ nghĩa, chớ chẳng thiết gì đến ý trung nhân. Mới rồi thày có đưa cho cô ả mươn tiền là 40 p. để lo việc sinh lễ, cũng trông lại người như một, cùng nhau lòng lại biết lòng, nào ngờ trò thế đảo điên, cô nằm được chóp thày liền giữ cả « Bảo thang lên hỏi ông trời » đề vì-thanh rotthày ngơ ngẩn cũng biết mọn, tiền ấy vẫn đền.

Thập cơ thua chỉ dân bà,
Vì ai lừa lọc cho ta ngại ngần
Cũng đành nhắm mắt đòi chân,
Mà xem con trò xoay vần đến đâu.



BỆNH NHỨC ĐẦU
như cảm lĩnh dân vật

Khi một phải, đau thì thầy nhức đầu, đau mặt, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt, hai bên thái-dương thấy đột mạch, lo-thấy ở-ở, người bệnh thì thấy đau nhức lo-lắng hình như cái tinh nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển, động đến cả làm cơn, sinh ra đau tức, đột gắn, trống ngực, tấp nấp-đường người muốn (mạch máu sưng lên) nặng nề, sốt, mệnh mệt, trí-hoặ), nào nắt. Những dân ba thì tinh-nguyệt bất điều, mà đau-đau lo-lắng, hoặt không được sang-tác, thường hay ra mồ hôi, ức khắc, yếu dần đi. Tuy nếp mà muốn chữa, thì cũng không khỏi gì, chỉ dùng thứ thuốc :

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh cần đề mắng phải từ trước. Bệnh đã nặng, đã lâu, đã chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc này thì hết ngay, mà không còn một thứ bệnh gì, ở người đa nữa, như bệnh cái cam ở mắt, bệnh lang-ben hắc-lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » nay có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu !

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Một cô Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao xu

Giá rẻ.

Xin mua mau kẻo hết.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

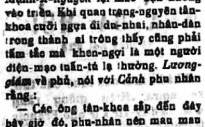
Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh hồ lào, thực-nai bệnh ấy đáng gờ đáng sợ, vì nó làm cho hao mòn nhỏ giống của những ta ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau đến dần nó làm cho yếu các phủ-tạng và làm cho gián hết cả chân-huyết đi nữa. Nên khi có bệnh thời khi nào xảy ra thì người khỏe sớm có, thể chẳng gì được, chớ người ốm bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì ăn mỗi ngày, sức lực lại khỏe mạnh, càng việc lại muốn làm, ăn như thường, ăn uống cả nữa, khỏe mạnh lạ lùng.

Chớ dùng vội tự *Dragées Rabuteau*, thì mắc phải những gì bệnh hao mòn nhỏ.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

2650



NHỮNG BỘ TƠ LỤA
HIỆU
C. J. BONNET
LÀ TỐT HƠN CẢ
PACHOD Frères & Cie LYON

2650

XE PHÁP-THƯỜNG HẢI-TÂU

số 55 Boulevard Gambetta

CÓ BÁN : Hai cái nhà khách sạng mới, số 29, phố Bạch-đằng-giang, giá rẻ. . . . . 3.800$00

CHOI THUÊ : Một nhà cất riêng 2.046 thước vuông ở đường Robillot.

Một ty lại truyền trị đã lâu cảm về nghề sống xe rất tinh xảo. Hiện nay một có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp về thành phố. Giang nào cũng có giá cả cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có thêm đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

1906

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bà ta qua mà nào nghĩ mua-bán khi có việc gì viết thư đến bởi bán-quán, thì cho đến nói rõ tỉ tỉ giấy giá-cả, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quảng-cáo, thì cho người lên đề đem lại mà lấy. Các ngài thường hay ký tên cẩu thả, không rõ, cho nên thường hay có sự lầm lẫn, không được rõ ràng.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bảo-chế đường nhất, tốt-nghiệp, phố Paul-Bert, số 24

HÓA-HỌC CHẤT

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, tại các thầy-cai

THUỐC SOLUTION R. MOLBÉ
2 $ 50 một chai

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00. 24 lọ

Máy thứ hiệu bán hay hơn :
Các thứ thuốc nước đóng ve in chữ hiệu và đề thuốc là SACCHELATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 0$40, trị bịnh Giang-mai
THUỐC SIRON PECTORAL, số 3, số 11.
Thuốc cảo chlorure d'ammonium được thật
THUỐC hiệu MONTÈS
Thuốc nước 1 chai = 2$00 lọ 30 viên
Thuốc thứ = 0$30 một chai

BỔ BUỘC THUỐC
CÓ DÙNG BỘ THỊ-NGHIỆM VÀ-SOE
BỔ MỒ-SE
Kinh-kỉnh, 40-ánh, thuốc-ánh
Thuốc FOUGNERA et SOUGLA
và giấy-ảnh, theo Cirre.s và thuốc
Brosure
Bán chịu và bán buôn kín
Giảm giá cho hạng 14
« THUỐC BÍNH »
0$ 90 một chai 1/4 litre
Trị bịnh giang mai lối 3 mới hay rất. Dùng thuốc này thì chữa khỏi rất mau chóng, thuốc này không hại đến dạ dày, thuốc này cho thứ người đang chữa bịnh thì nên dùng thuốc này thì mau khỏi bịnh hơn ; thuốc này thì chữa được cả người đàn bà có thai, và người đang có kinh nguyệt thì cũng dùng được.

Nhà Bán đồ « TÂM TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN

Tàu BẠCH-THẠCH JADE chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phố-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu BỂ-BỂ chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải sắp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành. Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng

Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 0

TÉLÉPHONE N° 661

2045

JAZ
RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS HAIPHONG

Giá : 20 francs.

CÁO BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười-giêng tới năm, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là để bản của nhà-nước nguyên Titres de propriété, phiếu Quốc-trái. (Titres d'Emprunt Français), phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochine) vân vân.

Những giấy-phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng sẵn lòng lấy lại mà những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy phần thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các hàng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phải-phát. muốn biết cách thức mua chịu phải-phát thế nào thì các hàng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul-Doumer,
HAIPHONG.

2035

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Cọi và Phố-Cọi ra ga Yên-Lý. — Ở Phố-Cọi có 3 phiên chợ 5-8-0, buôn bán rất lắm. các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồng hà nếu đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi tấy về nên có ý kẻo lầm đi chỗ xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin diệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty, để khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Riếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare ; — mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng-hà gare.

2012

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-CÔ-MỤC *dịch thuật*

Vua Tần-thủy-hoàng vui mừng truyền vời-sắt đất ngọa đến để cho các ông tân-khoa đi du-nhai. Hôm ấy cha con *Mạnh-tỉ-nguyên* lại mắc bận không vào triều. Khi quan trạng-nguyên tân-khoa cưỡi ngựa đi du-nhai, nhân-dân trong thành ai trông thấy cũng phải tấm tắc mà khen-ngợi là một người điện-mạo tuấn-tú lạ thường. *Lương-giám* và phủ, nói với *Cảnh* phu nhân rằng :

— Các ông tân-khoa sắp đến đây bây giờ đó, phu-nhân nên mau mau bảo tiểu-thư lên ngồi sẵn ở trên hoa-lâu trước.

Cảnh phu-nhân mừng rỡ, gọi một đứa thư-đồng biết mặt *Lệ-minh-đường* dẫn mà bảo rằng :

— Ta cho mày lên lầu bảo tiểu-thư, hễ khi nào quan trạng-nguyên *Lệ-minh-đường* đến thì mày trỏ cho tiểu-thư biết.

Cảnh phu-nhân lại dặn các nữ-tỳ rằng :

— Hễ khi nào quan trạng-nguyên *Lệ-minh-đường* đến, nếu tiểu-thư không ném quả cầu xuống thì chúng bay cứ đem quả cầu ném vào mình quan trạng-nguyên. Chúng bay nên cẩn-thận mà ném cho trúng ta sẽ có trọng-thưởng.

Cảnh phu-nhân lại dặn mấy tên người nhà đứng sẵn ở cửa phủ, hễ thấy quả cầu rơi vào mình quan trạng-nguyên rồi thì tức khắc chạy ra mà hoan hô ông rể mới, và mời vào trong phủ. Các gia-tướng vâng mệnh, ai nấy đều đứng miệng cười thầm.

Một lúc nữa, nàng *Tố-hoa* đã lên ngồi trên hoa-lâu, *Cảnh* phu-nhân bảo rằng :

— *Tố-hoa* con ơi ! thân-phụ đã hết lòng vì con mà bày ra kế này. *Lệ-minh-đường* mới 17 tuổi đã tamnguyên cập đệ thật là một người tài có. Lúc nữa chàng đến đây, đã có tên thư-đồng nầy trỏ cho con biết thì con nên mau mau cầm quả cầu này mà ném cho trúng, chớ có để lỡ việc.

Nàng *Tố-hoa* cúi chăm chăm mong đợi để ném cho *Hoàng-phủ thiên-hoa*, vậy nên nghe lời *Cảnh* phu-nhân nói, cũng giả cách vâng thuận. *Cảnh* phu-nhân trao cho tỳ-nữ đem quả cầu bằng gấm thêu để lên trên hoa-lâu. Lại có phường nhạc lên nhạc, các nhân-dân đều đứng tại phía ấy mà xem cuộc vui.

Phía trước hoa-lâu thì đã có người đẹp, cho nên không ai được đi qua cả. Nàng *Tố-hoa* nhìn quanh, chẳng thấy *Hoàng-phủ-thiên-hoa* chỗ nào, trong lòng nàng bỗng giờ, tựa như dao cắt, hai hàng nước mắt đã ứ-chứa tuôn rơi.

Một lúc nữa, các quan tân-khoa đến, *Lệ-minh đường* cưỡi ngựa đi trước tiên hỏi quản-sĩ rằng :

— Trước phủ quan Thừa-tướng, lại có lập một cái hoa-lâu để làm gì thế ?

Quản-sĩ nói :

— Chúng tôi nghe nói quan *Lương* thừa-tướng tập hoa-lâu để kén chồng cho tiểu-thư đó.

Lệ-minh-đường nghe nói câu ấy, liền ngẫn-ngơ mà đứng cương ngựa lại không đi vội. *Trong-thiên-tước* và *Cha-thiện-lân* ở phía sau giục ngựa tiến lên mà hỏi rằng :

— Tại nào quan trạng-nguyên lại không tiến lên ?

Lệ-minh-đường trỏ hoa-lâu ở trước mặt mà bảo rằng

Lương tiểu-thư định ném quả cầu để kén chồng đó, vậy nên tôi chưa dám tiến vội.

Hai người đều cười ầm cả lên mà rằng :

— Nếu vậy thì chúng bay lầm ! chúng tôi đây đều đã có vợ rồi, chỉ một mình quan trạng-nguyên là chưa có vợ. Vậy ngày nay quan trạngnguyên sẽ được *Vọi, tiểu-đăng-khoa* ; chúng mới lắc, hà chẳng phải là việc hay lắm ra !

Lệ-minh-đường biết rõ là *Lương-giám* bày ra cuộc này để kén mình làm rể, mới nghĩ thầm trong bụng rằng : *Lương-giám* hiện nay đang làm thừa tướng, nhà chịu lắm con rể, sau này may ra thế-lợc bợ *Lương* mà trị được họ đặng để báo thù cho nhà *Hoàng-phủ* chăng. Còn như việc *Lương* tiểu thư, ta sẽ có cách phân xử. Ta đã có gan thì để trạng-nguyên thì cũng sợ gì mà không dám lấy vợ.

Lệ-minh-đường nghĩ vậy, liền giục ngựa tiến lên, tên thư-đồng đứng ở trên lầu, vội rung mách nàng *Tố-hoa* rằng :

Người rể tuổi cưỡi ngựa đi trước kia, tức là quan trạng-nguyên tân khoa tên gọi *Lệ quân-ngọc* đó ! tiểu-thư nên mau mau mà ném quả cầu xuống.

Nàng *Tố-hoa* chỉ một lòng thì-tiết chăng *Hoàng phủ thiên-hoa*, nên cứ ngẫn ngơ như người không nghe tiếng. Các nữ-tỳ giục mãi không được, liền cầm quả cầu mà ném xuống, chẳng ngờ lại trúng ngay vào mình quan trạng-nguyên. Quan trạng-nguyên tay nâng đỡ lấy quả cầu.

Gia-tướng nhà họ *Lương* vội-vàng chạy đến trước ngựa quan trạng nguyên mà bẩm rằng :

— Chúng tôi xin chúc mừng ông rể mới.

Bấy giờ tiếng reo hò và tiếng âm-nhạc rùm-rit, chúng xúm nhau lại đưa *Lệ-minh-đường* vào bái-yết vợ chồng *Lương-giám*. Vợ chồng *Lương-giám* ngồi ở nhà trong, đang mong đợi tin ông bỗng thấy nữ-tỳ chạy vào báo rằng :

Dạ dám bẩm lão-gia và phu nhân ! Quả cầu của tiểu-thư đã rơi trúng quan trạng-nguyên tân-khoa rồi.

Lương giám mừng rỡ mà hỏi rằng :

— Tại sao tiểu-thư nay chưa thấy về đây ?

Các nữ-tỳ nói ;

— Không biết vì cớ gì mà tiểu thư con vẫn có ý buồn-bực đã đi thẳng lối sau về phòng nghỉ rồi.

Cảnh phu-nhân nói với *Lương giám* rằng :

— Nó vẫn không được vui, biết làm thế nào ?

Lương-giám cười mà rằng :

— Chắc là nó còn có việc riêng gì đây. Nhưng đã được người giai-tế này thì lo gì mà nó chẳng vui-vẻ. Phu-nhân cứ yên lòng, không can chi phải ngại.

Bỗng lại thấy người nhà vào báo rằng :

— Tiểu-thư đã ném quả cầu trúng quan trạng-nguyên, bây giờ tất cả các quan tân-khoa đều đến cửa phủ, xin vào yết kiến để chúc mừng.

Lương-giám nói :

— Nhà-ngươi, ra nói xin tất-cả các quan tân-khoa, để đến hôm khác, chỉ mời một mình quan trạng-nguyên vào đây cho ta hỏi chuyện.

Gia-tướng ra nói với các quan tân-khoa và mời *Lệ-minh đường* vào. *Lệ-minh-đường* cũng xin lỗi với các bạn đồng-niên mà rằng :

Xin phép các ngài cho tôi tạm biệt để vào bái-yết quan *Lương* thừa-tướng.

Các bạn đồng-niên đều nói :

— Ngô huynh bây giờ cần phải vào bái-yết nhạc-phụ và nhạc-mẫu là phải !

(Còn nữa)

Imprimerie de Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-V.-LUẬN